TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:224/2020/HSST
Ngày27tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Minh Hải.

Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đỗ Phượng

2. Ông Phạm Lành

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ma Thị Huyền Nhung- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vân–chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số 224/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đăng B, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 03/9/1992.Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở:Tổ 09, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông:Nguyễn Đăng Thái, Con bà: Đỗ Thị V; Vợ, con: Chưa có;Tiền án, tiền sự: Không;Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020đến nay. Hiện bị cáođang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại:- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; ĐKHKTT: Tổ 01, phường T,TP. T, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991, ĐKHKTT: Tổ 01, thị trấn H, huyện P, tỉnh T. (Có mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Tình, sinh năm 1955: ĐKHKTT: Xóm V 2, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người làm chứng: Anh Ngô Quốc T, sinh năm 1994; ĐKHKTT: Tổ 10, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

* Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991; ĐKHKTT: Xóm Ngọc Sơn, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/02/2020, Nguyễn Đăng B đang làm ở quán Lẩu Ngon số 1 thuộc tổ 19, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, quan sát thấy phòng trọ của vợ chồng chị Nguyễn Thị Hoa (Sinh năm 1993, Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên) và anh Nguyễn Hoàng Hà (Sinh năm 1991, Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên) ở phía sau quán lẩu đóng cửa không có người ở nhà nên B nảy sinh ý định đột nhậpvào trong phòng trọ trộm cắp tài sản. B trèo lên bức tường phía sau phòng trọ đi lên nóc nhà vệ sinh, rồi nhảy vào trong khu vực nhà trọ.Thấy cánh cửa gỗ phía sau phòng trọbị chốt phía bên trong nên Bình lấy 01 con dao ở gần đó lùa qua khe c ửa gẩy lẫy chốt khoảng 01 phút thì mởđược cửa. Bình đi vào trong phòngrồi trộm cắpở bàn làm việc kêở gian phòng khách 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc; 01 dây chuyền bạc khối lượng 01 chỉ, có mặt gắn 01 viên ngọc trai để trong 01 hộp gỗ màu nâu;01 Ipad 7, màu trắng bạc, có số seri No:F9FZ42GUMF3N để ở cuối giường ngủ cùng 01 hộp đựng Ipad, màu trắng, bên trong có 01 củ sạc pin màu trắng có Model A1401;01 dây chuyền bạc, có khối lượng 01 cây; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18k, khối lượng 1,42 chỉ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18k, khối lượng 0,97 chỉ để ở bàn trang điểm; 01 con lợn đất nung, màu vàng, dài khoảng 30cm, cao khoảng 15cm và 200.000đ tiền lẻ gồm các tờ tiền có mệnh giá 2.000đ và 5.000đđể ở trong ngăn kéo tủ quần áo. Con lợn đất B cho vào trong túi bóng màu đỏ, đập vỡ và lấy hết số tiền bên trong cất giấu vào túi quần bên phải cùng 02 dây chuyền, 02 chiếc nhẫn và tệp tiền lẻ còn chiếc túi bóng chứa các mảnh vỡ c ủa con lợn đất B giấu vào bụi chuối phía ngoài ph òng trọ. Toàn bộ số tài sản sau khi trộm cắp, B mang vềphòng ngủ ở quán Lẩu Ngon cất giấu, số tiền trong con lợn đất B đếm được 2.500.000đ rồi cất vào trong ví cùng số tiền lẻ 200.000đ và01 dây chuyền bạc có khối lượng 01 cây, 02 nhẫn vàng loại PNJ. Tuy nhiên quá trình làm việc tại quán Lẩu N gon, Bình đã làm rơi m ất chiếc ví cùng tài sản trong đó, riêng chiếc máy tính Ipad 7, Bình cất vào 01 vỏ hộp bánh Chocopie r ồi cho vào

01 túi ni lông và để quên ở trước cửa quán Lẩu N gon nên ông Hoàng Văn Tình (Sinh năm 1955, trú tại: xóm Văn Lương 2, xã Trung Lương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) là nhân viên bảo vệ của quán nhặt được.

Quá trình điều tra ngày 19/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện và thu giữ tại nơi ở của NguyễnĐăng Bở quán Lẩu Ngon 01 chiếc túi vải màu nâu, bên trong có: 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc; 01 dây chuyền kim loại màu trắng; 01 hộp Ipad màu trắng có sốseri No:F9FZ42GUMF3N; 01 túi nilon kích thước (4x7,5)cm; 01 ổ sạc nhãn hiệu Microcom màu trắng; 01 sạc pin Model A1401 màu trắng; phát hiện và thu giữ tại búi chuối phía sau phòng trọ của chị Hoa 01 túi nilon bên trong đựng các mảnh vỡ màu vàng của con lợnđất. Cùng ngàyông Hoàng Văn Tìnhđã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc Ipad có số seri F9FZ42GUMF3N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/HĐĐGTS ngày 24/02/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 Ipad 7, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N, giá trị là: 7.399.000đ; 01 hộp đựng Ipad, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N, giá trị là: 0,0đ; 01 củ sạc Ipad màu trắng có Model A1401, giá trị là: 100.000đ; 01 dây chuyền bạc khối lượng 01 chỉ, có mặt gắn 01 viên ngọc trai, giá trị là: 1.000.000đ; 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc, giá trị là: 5.000.000đ; 01 dây chuyền bạc, có khối lượng 1 cây, giá trị là: 500.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K, khối lượng 1,42 chỉ, giá trị là: 6.248.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K, khối lượng 0,97 chỉ, giá trị là: 4.268.000đ; 01 con lợn đất nung, màu vàng, dài 30cm, cao 15cm, giá trị là: 50.000đ. Tổng giá trị của các tài sản là 24.565.000đ.

Vật chứng của vụ án: 01 ổ sạc màu trắng nhãn hiệu Microcom; 01 túi vải màu nâu (kiểu túiđựng máy tính laptop) kích thước (30x41x9)cm; 01 túi bóng màuđỏ; 01 túi nilon màuđỏ kích thước (27x30)cm; 01 vỏ hộp bìa caton màuđỏ, nhãn hiệu chocopie kích thước (23x26x4)cm. Hiệnđang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hànhán dân sự thành phố Thái Nguyên;01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc; 01 dây chuyền bạc khối lượng 01 chỉ, có mặt gắn 01 viên ngọc trai; 01 hộp đựng Ipad, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 củ sạc Ipad màu trắng có Model A1401; 01 Ipad 7, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 con lợn đất nung đã bị vỡ

màu vàng. CQĐT đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoa;Về dân sự: Bị hại yêu cầu Bình bồi thường số tài sản còn thiếu, gồm: 01 dây chuyền bạc có khối lượng 01 cây, trị giá 500.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 1,42 chỉ, trị giá 6.248.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 0,97 chỉ, trị giá 4.268.000đ; số tiền 2.500.000đ để ở trong con lợn đất và 200.000đ tiền lẻ. Tổng cộng là 13.716.000đ, nhưng Bình chưa bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra NguyễnĐăng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của B phù hợp với các tài liệu CQĐT đã thu thập như: Đơn trình báo, Kết luậnđịnh giá tài sản, Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơđồ hiện trường, bảnảnh hiện trường, vật chứng thu giữ, Lời khai của người bị hại, người chứng kiến, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 234/CT-VKSTPTN ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Đăng B về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo nhất trí với giá trị tài sản do cơ quan chuyên môn đã định giá; Bị hại yêu cầu Bình bồi thường số tài sản còn thiếu , gồm: 01 dây chuyền bạc có khối lượng 01 cây, trị giá 500.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 1,42 chỉ, trị giá 6.248.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 0,97 chỉ, trị giá 4.268.000đ; số tiền 2.500.000đ để ở trong con lợn đất và 200.000đ tiền lẻ. Tổng cộng là 13.716.000đ (Mười ba triệu bẩy trăm mười sáu nghìn đồng chẵn)

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyêngiữ quyền công tố đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng B phạm tội:"Trộm cắp tài sản".

*Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểms, i khoản 1 Điều 51,Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Đăng B từ 18đến 24tháng tù.

* Hình phạt bổ sung:Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sunglà hình phạt tiềnđối với bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự:: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hạigiá trị các tài sản còn thiếu là 13.716.000đ.

* Về vật chứng:Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106Bộ luật tố tụng hình sự.Tịch thu tiêu hủy:01(một) túi bóng màu đỏ; 01(một) túi nilon màu đỏ kích thước 27cm x 30cm; 01(một) vỏ hộp bìa catton màu đỏ, nhãn hiệu Chocopie kích thước 23cm x 26 cm x 4.cm;01(một) ổ sạc màu trắng nhãn hiệu Microcom; 01(một) túi vải màu nâu (kiểu túi đựng máy tính laptop) kích thướC30cm x41cm x 9cm.

* Về án phí và quyền kháng cáo:Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đăng B: Không đối đáp, tranh luận. Nhất trí với nội dung Bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát,thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra , Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyêntrong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luậnđịnh giá. Như vậy, Hội đồng xét xửcó đủ cơ sở để xác định:Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/02/2020, Nguyễn Đăng B đã đột nhập vào trong phòng trọ của vợ chồng chị Nguyễn Thị Hoa và anh Nguyễn Hoàng Hà ở tổ 19, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, trộm cắp 01 Ipad 7, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 hộp đựng Ipad, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 củ sạc Ipad màu trắng có Model A1401; 01 dây chuyền bạc khối lượng 01 chỉ, có mặt gắn 01 viên ngọc trai; 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc; 01 dây chuyền bạc, có khối lượng 1 cây; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K, khối lượng 1,42 chỉ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K, khối lượng 0,97 chỉ; 01 con lợn đất nung, màu

vàng, dài 30cm, cao 15cm và số tiền 2.700.000đ mang về quán Lẩu Ngon số 1 cất giấu. Tổng giá trị tài sản Bình trộm cắp là 24.565.000đ.

Như vậy với hành vi nêu trên của bị cáoNguyễn Đăng B đã đủ yếu tố cấu thành tội *Trộm cắp tài sản,* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số: 234/CT-VKSTPTN ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tốNguyễn Đăng B về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự,trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báoăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểms, i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 587, 589, Điều 357, Điều 467 Bộ luật dân sự năm 2015. Xét thấy yêu cầu bồi thường của vợ chồng anh Nguyễn Hoàng Hà và chị Nguyễn Thị Hoa là có căn cứ, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hà và chị Hoa

tổng giá trị các tài sản chưa thu hồi được gồm: 01 dây chuyền bạc có khối lượng 01 cây, trị giá 500.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 1,42 chỉ, trị giá 6.248.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 0,97 chỉ, trị giá 4.268.000đ; số tiền 2.500.000đ để ở trong con lợn đất và 200.000đ tiền lẻ. Tổng cộng là 13.716.000 đồng (*mười ba triệu bẩy trăm mười sáu nghìn đồng*).

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đối với: 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 7537, màu trắng bạc; 01 dây chuyền bạc khối lượng 01 chỉ, có mặt gắn 01 viên ngọc trai; 01 hộp đựng Ipad, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 củ sạc Ipad màu trắng có Model A1401; 01 Ipad 7, màu trắng, có số seri No: F9FZ42GUMF3N; 01 con lợn đất nung đã bị vỡ màu vàng CQĐT đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoa quản lý sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với: 01 (một) túi bóng màuđỏ; 01(một) túi nilon màuđỏ kích thước27cm x 30cm; 01(một) vỏ hộp bìa caton màuđỏ, nhãn hiệu Chocopie kích thước23cm x26cm x 4cm;01(một)ổ sạc màu trắng nhãn hiệu Microcom; 01(một) túi vải màu nâu (kiểu túiđựng máy tính laptop) kích thước30cm x41cm x9cm là các đồ vật bị cáo dùng để phạm tội do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[11].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quancó quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểmi , s khoản 1 Điều 51,Điều 38;Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Xử phạt:Bị cáo **Nguyễn Đăng B**18(Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 21/02/2020.

- Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đăng B 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng B có trách nhiệm bồi thường cho vợ chồng anh Nguyễn Hoàng Hà và chị Nguyễn Thị Hoa tổng giá trị các tài sản chưa thu hồi được gồm: 01 dây chuyền bạc có khối lượng 01 cây, trị giá 500.000đ; 01 nhẫn vàng PNJ, loại 18K khối lượng 1,42 chỉ, trị giá 6.248.000đ; 01 nhẫn vàng

PNJ, loại 18K khối lượng 0,97 chỉ, trị giá 4.268.000đ; số tiền 2.500.000đ để ở trong con lợn đất và 200.000đ tiền lẻ. Tổng cộng là **13.716.000 đồng** (*mười ba triệu bẩy trăm mười sáu nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4/ Về xử lý vật chứng:Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi bóng màuđỏ; 01(một) túi nilon màuđỏ kích thước 27cm x 30cm; 01(một) vỏ hộp bìa caton màuđỏ, nhãn hiệu Chocopie kích thước 23cm x 26cm x 4cm;01(một) ổ sạc màu trắng nhãn hiệu Microcom; 01(một) túi vải màu nâu (kiểu túiđựng máy tính laptop) kích thước 30cm x 41cm x 9cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 296 ngày 04/5/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

5/ Về án phí:Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Buộc bị cáo Nguyễn Đăng B phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 685.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho bị cáo B, bị hại anh Hà, chị Hoa biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;

- Công an TP. Thái Nguyên;

-TAND,VKSND tỉnh Thái Nguyên;

- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;

- THA phạt tù;

- Người tham gia tố tụng;

- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

- UBND phường Chùa Hang,TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Lưu:Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải